

Số: **815/2017/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1160/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017, giữa:

Chị Phạm Lệ H, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà máy C, phường V, quận Đ, Thành phố H; Nơi cư trú: Đường L, phường T, quận Đ, Thành phố H;

Anh Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà máy C, phường V, quận Đ, Thành phố H; Nơi cư trú: Ngõ 161 T, phường H, quận Đ, Thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Lệ H và anh Nguyễn Ngọc B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị H, anh B có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo L, sinh ngày 08/11/2008. Giao cháu L cho anh B nuôi dưỡng, chị H cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện từ tháng 01/2018.

Chị H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Chị H, anh B không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Chị H, anh B xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, đã nộp tại Biên lai số 6505 ngày 29/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- UBND phường V, quận Đ, TP.H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn